

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN CHÂU
TỈNH SƠN LA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 156/2024/HSST

Ngày: 29/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Lường Tiến Hải.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Bích Thuận.

Ông Hà Ngọc Phương.

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu tham gia phiên toà: Ông Hoàng Minh Quốc - Kiểm sát viên.

Ngày 29/7/2024, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 157/2024/TLST-HS ngày 04/7/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 161/2024/QĐXXST-HS ngày 11/7/2024 đối với các bị cáo:

1. Lò Thanh L; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 24/7/2006 tại xã M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La (tính đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 năm 09 tháng 08 ngày tuổi); Nơi cư trú: Bản B, xã M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn K, sinh năm: 1983 và bà: Tòng Thị B, sinh năm: 1985; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2024 cho đến nay, có mặt.

2. Lường Thuyết D; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 06/11/2005 tại xã B, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nơi cư trú: Bản P, xã B, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Thái; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lường Văn D (đã chết) và bà: Lò Thị H, sinh năm: 1982; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 04/5/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La xử phạt 09 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (Thời điểm phạm tội bị cáo là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi được coi là không có án tích); Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/5/2024 cho đến nay, có mặt.

- Người đại diện của bị cáo Lò Thanh L: Bà Tòng Thị B (mẹ đẻ); Sinh năm: 1985; Nơi cư trú: Bản B, xã M, huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, có mặt.

- **Người bào chữa cho bị cáo Lò Thanh L:** Ông **Đàm Mạnh Hùng**, Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Sơn La, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17 giờ 30 phút, ngày 02/5/2024 tổ công tác Công an huyện Thuận Châu làm nhiệm vụ tại bản Chiềng Pắc, xã Chiềng Pắc, huyện Thuận Châu phát hiện bắt quả tang Lò Thanh L và Lường Thuyết D có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: Một gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng hồng nghi là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn (*L, D khai nhận là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn*).

Ngày 02/5/2024 Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La đã tiến hành bóc mở niêm phong cân tịnh số chất bột cục màu trắng hồng thu giữ của Lò Thanh L và Lường Thuyết D. Cân tịnh số chất bột cục màu trắng hồng khối lượng 0,25 gam trích rút toàn bộ 0,25 gam (ký hiệu L1) gửi giám định chất và loại ma túy.

Tại Kết luận giám định số: 1013/KL-KTHS ngày 04/5/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La, kết luận: Mẫu gửi giám định ký hiệu L1 là ma túy loại Methamphetamine và loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,25 gam. Mẫu gửi giám định đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Châu, Lò Thanh L, Lường Thuyết D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 02/5/2024 Lò Thanh L đi bộ từ nhà bản B, xã M, huyện Thuận Châu đến bản Xi Măng, xã Chiềng Pắc, huyện Thuận Châu thì gặp Lường Thuyết D. L rủ D góp tiền đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng. D đồng ý, sau đó đưa 100.000 đồng cho L. L cầm tiền D đưa và đưa ra 100.000 đồng để góp với D được 200.000 đồng. L cất tiền vào trong túi quần rồi cả hai người đi lên bản Mây, xã Chiềng Pắc, huyện Thuận Châu. Khi đi đến đây, L và D gặp và hỏi mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Thái (*L, D không quen biết và địa chỉ*) L đưa 200.000 đồng cho người đàn ông đó mua được một gói nilon màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng hồng là Heroine và ma túy tổng hợp trộn lẫn. Sau khi mua được ma túy thì L cầm gói ma túy vừa mua được ở tay phải rồi cùng D đi tìm chỗ sử dụng. Khi đi đến bản Chiềng Pắc, xã Chiềng Pắc, huyện Thuận Châu thì bị tổ công tác Công an huyện Thuận Châu yêu cầu kiểm tra ma túy, quá trình kiểm tra đã phát hiện và thu giữ gói ma túy mà L cất giấu. Tổ công tác đã đưa L, D về trụ sở UBND xã Chiềng Pắc, huyện Thuận Châu lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Sau đó Lò Thanh L, Lường Thuyết D cùng vật chứng đã được dẫn giải về Công an huyện Thuận Châu xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản cáo trạng số: 112/CT-VKS-TC ngày 04/7/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố Lò Thanh L, Lường Thuyết D về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Lò Thanh L, Lường Thuyết D đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu đã truy tố và thừa nhận bản cáo trạng truy tố các bị cáo về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là đúng người, đúng tội.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo, cũng như qua xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Lò Thanh L, Lường Thuyết D phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Thanh L từ 09 đến 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/5/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo Lò Thanh L theo quy định tại khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự.

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lường Thuyết D từ 16 đến 20 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/5/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo Lường Thuyết D.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong có viền màu xanh, đồ bên trong có : 01 mảnh nilon màu xanh+ 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu.

Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

Ý kiến của Luật sư Đàm Mạnh Hùng người bào chữa cho bị cáo Lò Thanh L trong bản luận cứ bào chữa, ý kiến của người đại diện, của bị cáo Lò Thanh L: Nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét khi bị cáo Lò Thanh L phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi, chưa có

tiền án, tiền sự, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo tuổi đời còn trẻ, trình độ nhận thức pháp luật chưa đầy đủ, khả năng nhận thức về tính chất nguy hiểm của hành vi phạm tội còn nhiều hạn chế, là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo mức thấp nhất, tạo cơ hội cho bị cáo sửa chữa lỗi lầm trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

Ý kiến của các bị cáo Lò Thanh L, Lường Thuyết D: Điều nhất trí như lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng của các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt chính cho các bị cáo, bị cáo Lường Thuyết D xin miễn hình phạt bổ sung.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận Hà như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Thuận Châu, tỉnh Sơn La, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, thực hiện đúng thủ tục tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo, người bào chữa, người đại diện của bị cáo Lò Thanh L không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Về thủ tục tố tụng: Đến thời điểm xét xử (ngày 25/7/2024) bị cáo Lò Thanh L trên 18 tuổi do đó vụ án được xét xử theo thủ tục thông thường.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo Lò Thanh L, Lường Thuyết D nhận thấy: Ngày 02/5/2024 tại khu vực bản Chiềng Pắc, xã Chiềng Pắc, huyện Thuận Châu, Lò Thanh L, Lường Thuyết D đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,25 gam loại Methamphetamine và loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân các bị cáo thì bị phát hiện, bắt quả tang.

Tại phiên tòa các bị cáo giữ nguyên lời khai tại cơ quan điều tra, không bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án, các bị cáo hoàn toàn nhất trí với hành vi phạm tội như quyết định truy tố của Viện kiểm sát. Lời khai của các bị cáo phù hợp với: Lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với kết quả điều tra, Biên bản bắt người phạm tội quả tang; Biên bản niêm phong vật chứng; Biên bản mở niêm phong kiểm tra vật chứng và niêm phong lại; Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh vật chứng lấy mẫu gửi giám định và niêm phong; Kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Sơn La.

[3] Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận hành vi cất giữ trái phép 0,25 gam loại Methamphetamine và loại Heroine, có tên khoa học là Diacetylmorphine với mục đích để sử dụng của Lò Thanh L, Lường Thuyết D đã phạm vào tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự an ninh xã hội tại địa phương. Do đó cần có mức hình phạt tương xứng nhằm răn đe giáo dục đối với các bị cáo, trên cơ sở xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, vai trò của các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Lò Thanh L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lường Thuyết D đã có 01 tiền án năm 2022 đã bị xét xử về tội phạm nghiêm trọng. Tuy nhiên tại thời điểm phạm tội bị cáo là người từ đủ 16 tuổi đến dưới 18 tuổi được coi là không có án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lò Thanh L có ông ngoại được tặng thưởng 02 Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Sơn La vì đã có thành tích xuất sắc trong công tác di dân tái định cư thủy điện Sơn La. Các bị cáo tuổi đời còn rất trẻ, sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật có phần hạn chế đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo được quy định tại điểm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo Lò Thanh L phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự. Thời điểm khi phạm tội bị cáo là người dưới 18 tuổi cần áp dụng đối với bị cáo chương XII những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội (Điều 90, Điều 91, Điều 98, Điều 101 Bộ luật hình sự). Bị cáo Lường Thuyết D có 01 tiền án (Được coi là không có án tích).

Về vai trò đồng phạm: Các bị cáo cùng thực hiện hành vi phạm tội, trong đó Lò Thanh L giữ vai trò khởi xướng, rủ rê, góp tiền, trực tiếp đi mua ma túy. Bị cáo Lường Thuyết D giữ vai trò đồng phạm tích cực góp tiền, trực tiếp cùng đi mua ma túy thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần áp dụng Điều 58 Bộ luật hình sự để cá thể hóa hành vi phạm tội của mỗi bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Lường Thuyết D sống phụ thuộc gia đình, không có tài sản riêng, không có đủ điều kiện, khả năng thi hành hình phạt bổ sung nên không áp dụng hình phạt bổ sung quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lò Thanh L là người dưới 18 tuổi nên không áp dụng hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự.

[6] Về nguồn gốc số ma túy bị thu giữ: Lò Thanh L, Lường Thuyết D khai nhận mua ma túy của một người đàn ông dân tộc Thái (L, D không quen biết và địa chỉ) tại khu vực bản Mỷ, xã Chiềng Pắc, huyện Thuận Châu với giá 200.000 đồng vào ngày 02/5/2024 nhưng do L, D không quen biết và địa chỉ cụ thể của người đàn ông này ở đâu. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để điều tra, xử lý.

[7] Vật chứng vụ án: Một phong bì niêm phong có viên màu xanh, đỏ bên trong có: Một mảnh nilon màu xanh + Một vỏ phong bì niêm phong vật chứng

ban đầu là công cụ phạm tội, không có giá trị sử dụng do đó cần tịch thu tiêu hủy theo điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự).

[8] Về án phí: Các bị cáo Lò Thanh L, Lường Thuyết D là người dân tộc thiểu số sinh sống ở khu vực có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

[9] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Lò Thanh L, Lường Thuyết D phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58; Điều 90; Điều 91; Điều 98; Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Thanh L 10 (Mười) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/5/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo Lò Thanh L theo quy định tại khoản 6 Điều 91 Bộ luật hình sự.

Căn cứ vào điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 58 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lường Thuyết D 16 (Mười sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 02/5/2024.

Không áp dụng hình phạt bổ sung (Phạt tiền) đối với bị cáo Lường Thuyết D.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Tuyên tịch thu tiêu hủy: Một phong bì niêm phong, có viền màu xanh đỏ bên trong có: Một mảnh nilon màu xanh và 01 vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu (Mô tả chi tiết theo khoản 1 biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/7/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Thuận Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thuận Châu).

3. Về án phí: Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo Lò Thanh L, Lường Thuyết D.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày

tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND (02 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La
- CA huyện Thuận Châu;
- Nhà tạm giữ, Trại tạm giam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Châu;
- Các bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu án văn;
- Lưu:Hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lường Tiến Hải